

Bản án số: 68/2025/DS-ST
Ngày 30-9-2025
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tâm

Ông Nguyễn Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thuý Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST-DS, ngày 21 tháng 01 năm 2025, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP L

Địa chỉ: Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lâm Thanh Tuấn. Chuyên viên: xử lý nợ

Địa chỉ: Số 56, đường Trần Phú, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.

Anh Tuấn có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/6/2025

- Đồng Bị đơn: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1974 và **bà Hứa Thu T**, sinh năm 1977, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bửu 1, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp Bửu 1, xã Đông Hải, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP L là anh Lâm Thanh T (sau đây gọi là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 14/01/2022, ông L và bà T có ký với Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam hợp đồng tín dụng HĐTD18A202204. Căn cứ thu nhập của ông L và bà T. Ngày 14/01/2022, Ngân hàng đã đồng ý giải ngân với hạn mức sử dụng là 100.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng, lãi suất thay đổi theo từng năm; thời hạn vay 84 tháng, trả lãi và gốc số tiền trả hàng tháng. Để vay số tiền trên ông L và bà T đã thế chấp cho ngân hàng Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của bên thế chấp: theo giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 31198/QSDĐ do UBND thị xã Giá Rai cũ cấp ngày 06/4/1996 do ông Huỳnh Văn L đứng tên.

Sau khi giải ngân, ông L và bà T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 100.000.000 đồng đã rút một lần.

Do ông L và bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 11/11/2024, ông L và bà T còn nợ số tiền 77.827.979 đồng (trong đó nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng). Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu ông L và bà T có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ vay, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông L và bà T trả nợ, tuy nhiên ông L và bà T vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng cho vay đã ký. Nên Ngân hàng yêu cầu ông L và bà T trả cho ngân hàng số tiền 77.827.979 đồng (trong đó nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng) có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Do ông L và bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam thì yêu cầu Tòa án tuyên Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp; Quyền sử dụng đất của bên thế chấp: theo giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 31198/QSDĐ do UBND thị xã Giá Rai cũ cấp ngày 06/4/1996 do ông Huỳnh Văn L để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

+ Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai

chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cà Mau trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với đồng bị đơn thực hiện không đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26, 35, 39, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam buộc ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T trả cho Ngân hàng số tiền 77.827.979 đồng (trong đó nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng) (tính đến ngày 11/11/2024) và ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 12/11/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP L số tiền 600.000 đồng.

Việc thế chấp tài sản được các bên thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, do đó trong trường hợp ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T không thanh toán trả đủ số tiền còn thiếu theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng TMCP Lyêu cầu ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc tranh chấp hợp đồng dân sự.

[1.2]. Ngân hàng TMCP L tranh chấp hợp đồng tín dụng với đồng bị đơn ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T, ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T cư trú tại: Ấp Bửu 1, xã Đông Hải, tỉnh Cà Mau nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cà Mau.

[1.3] Ngân hàng TMCP L có đơn xin xét xử vắng mặt; Đồng bị đơn ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật dân sự theo quy định của pháp luật xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T và đại diện ngân hàng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Lyêu cầu ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T trả nợ gốc là 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng. Tổng cộng 77.827.979 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hai bên có ký kết hợp đồng tín dụng số HĐTD18A202004; theo đó, Ngân hàng cho ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T vay 100.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng, với mục đích tiêu dùng, lãi suất thay đổi theo từng năm; thời hạn vay 84 tháng, trả lãi và gốc hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T đã vi phạm hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi. Hiện nay ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng. Tổng cộng 77.827.979 đồng, (tính đến ngày 11/11/2024).

Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam Việt Nam. Buộc ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá hạn 1.057.335 đồng. Tổng cộng 77.827.979 đồng (tính đến ngày 11/11/2024) và trả lãi phát sinh tính từ ngày 12/11/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3] Về việc giao kết và thực hiện hợp đồng thế chấp số HĐTD18A202204 ngày 14/01/2022.

Để bảo đảm cho khoản vay đã kí kết tại hợp đồng tín dụng số HĐTD18A202204 ngày 14/01/2022, ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T đã thế chấp cho ngân hàng Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất: theo giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 31198 QSDĐ do UBND thị xã Giá Rai cũ cấp ngày 06/4/1996 do ông Huỳnh Văn L.

Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ghi nhận hiện trạng các phần đất thế chấp và tài sản trên đất không thay đổi hiện trạng như đã thế chấp và không phát sinh tranh chấp với ai.

Xét yêu cầu của Ngân hàng đối với tài sản thế chấp, thấy rằng hợp đồng thế chấp về hình thức nội dung phù hợp theo qui định của pháp luật. Tại quy định của hợp đồng thế chấp các bên có thỏa thuận là bên nhận thế chấp (Ngân hàng) có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ khi bên thế chấp không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã kí kết. Và tại quy định của hợp đồng thế chấp cũng qui định toàn bộ các tài sản đã và sẽ được xây dựng trên diện tích đất thế chấp thuộc tài sản thế chấp khi xử lý tài sản đảm bảo tiền vay thì Ngân hàng được quyền xử lý cả những tài sản trên đất đó. Do vậy, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trường hợp ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T không có khả năng thanh toán nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản tọa lạc trên đất để thu hồi nợ.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP L nên ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP L với ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T.

- Buộc ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng nợ gốc 66.460.353 đồng, lãi trong hạn là 10.310.291 đồng và lãi quá

hạn 1.057.335 đồng. Tổng cộng 77.827.979 đồng (tính đến ngày 11/11/2024).

- Buộc ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T phải trả cho Ngân hàng TMCP Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, từ ngày 12/11/2024 cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

2. Trường hợp ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T không thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam Việt Nam, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 31198 QSDĐ do UBND thị xã Giá Rai cũ cấp ngày 06/4/1996 do ông Huỳnh Văn L.

3. Án phí dân sự Sở thẩm có giá ngạch: Buộc ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T phải chịu số tiền 3.891.398 đồng, nộp Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau.

Ngân hàng TMCP Lkhông phải chịu án phí. Ngân hàng TMCP Lđã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.945.000 đồng theo biên lai thu số 0010965 ngày 21/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (do anh Lâm Thanh Tuấn nộp thay) nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau được hoàn lại 1.945.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: ông Huỳnh Văn L và bà Hứa Thu T có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Lsố tiền 600.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Lcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, đồng bị đơn có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 8 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Kiều Diễm

